

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **64/2022/HS- ST**

Ngày: **30/06/2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Bính và ông Vũ Xuân Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2022/TLST-HS ngày 14/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2022/QĐXXST-HS ngày 17/06/2022 đối với bị cáo:

Phạm Tuấn T; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1980 tại xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và cư trú: xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12.

Bố đẻ: Phạm Anh V, sinh năm: 1947; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1947, hiện bố và mẹ đang làm ruộng và trú tại xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Gia đình có 4 anh, em. Bị cáo là con thứ ba; Vợ: Vũ Thị H1, sinh năm: 1985, Hiện đang làm ruộng và trú tại xóm T, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án: không. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 103/QĐ-XPHC ngày 26/11/2021 của Công an huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo T đã thi hành xong ngày 26/11/2021, chưa được xóa vi phạm.

Lịch sử bản thân:

- Bản án số 03/HSST ngày 16/4/2004 của TAND huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 15 tháng và 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Thao đã thi hành xong nên được xóa án tích.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14 ngày 12/8/2005 của Công an huyện Y, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 300.000 đồng về hành vi “Vi phạm nghĩa vụ người tham gia tố tụng”. T đã thi hành xong nên được xóa vi phạm.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 29/3/2022 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- + Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1988; địa chỉ: xóm 5B, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
- + Anh Ngô Quốc T2, sinh năm 1993; địa chỉ: xóm 8, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
- + Anh Mai Xuân H2, sinh năm 1967; địa chỉ: xóm t, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
- + Anh Bùi Đức T3, sinh năm 1977; địa chỉ: xóm 1, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
- + Anh Phan Văn H3, sinh năm 1994; địa chỉ: xóm 1, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
- + Anh Lê Văn K, sinh năm 1984; địa chỉ: xóm 3, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt tại phiên tòa.
- Người chứng kiến: anh Trịnh Trần T4 (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Tuấn T là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa vi phạm. Trưa ngày 26/02/2022 Thao cùng Hoàng Văn T1, Ngô Quốc T2, Mai Xuân H2, Bùi Đức T2, Phan Văn H3, đến nhà Lê Văn K, ở xóm 3, xã A, huyện K ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, khoảng 14 giờ cùng ngày K rủ những người trên đánh bạc bằng hình thức “liêng” được thua bằng tiền với mức góp gà là 10.000 đồng, tố cao nhất là 50.000 đồng, cả nhóm đồng ý. Sau đó K lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn tại nhà rồi cùng cả nhóm ngồi xuống chiếu đã trải trước. Cả nhóm đánh bạc đến hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã A, huyện K phát hiện, lập biên bản.

Vật chứng thu giữ: Cơ quan công an thu giữ tổng số tiền 1.760.000 đồng trên chiếu bạc; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa kích thước (1,6x2)m; 07 điện thoại di động các loại. Thu giữ trên người T2 số tiền 1.000.000 đồng và trên người T3 78.000 đồng đều sử dụng để đánh bạc. Thu giữ trên người H3 số tiền 400.000 đồng không sử dụng để đánh bạc. Ngoài ra còn thu giữ của anh Trịnh Trần T4, sinh năm 1989, trú tại xóm 5B, xã K, huyện Y 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY A12.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã trả lại những tài sản không liên quan đến việc đánh bạc gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 cho T3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME cho H2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL cho Kỳ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cho T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cho T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 400.000 đồng cho H3. Đồng thời trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY A12 cho anh Trịnh Trần T4.

Chuyển từ tài khoản của Công an huyện K đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện K số tiền 2.838.000 đồng. Chuyển từ kho vật chứng của Công an huyện K đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện K các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY màu đen; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa để giải quyết cùng vụ án.

Bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 13/06/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Phạm Tuấn T về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Tuấn T phạm tội “Đánh bạc”
- Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phạm Tuấn T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ từ 5 đến 10% thu nhập sung ngân sách nhà nước; Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 2.838.000đ huy động vào việc đánh bạc.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu nhựa
- + Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Samsung Galaxy nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.
- + Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Tuấn T khai nhận: trưa ngày 26/02/2022 T cùng Hoàng Văn T1, Ngô Quốc T2, Mai Xuân H2, Bùi Đức T3, Phan Văn H3, đến nhà Lê Văn K, ở xóm 3, xã A, huyện K ăn cơm. Sau khi ăn cơm xong, khoảng 14 giờ cùng ngày K rủ những người trên đánh bạc bằng hình thức “liêng” được thua bằng tiền với mức góp gà là 10.000 đồng, tố cao nhất là 50.000 đồng, cả nhóm đồng ý. Sau đó K lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn tại nhà rồi cùng cả nhóm ngồi xuống chiếu đã trải trước. Cả nhóm đánh bạc đến hồi 15 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã A, huyện K phát hiện, lập biên bản.

Lời khai của bị cáo còn phù hợp biên bản vi phạm hành chính lập hồi 15 giờ 45 phút ngày 26/02/2022, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và vật chứng thu giữ được là số tiền 2.838.000 đồng; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, 01 chiếu nhựa

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 26/10/2021 tại nhà Lê Văn K, ở xóm 3, xã A, huyện K tỉnh Ninh Bình; Phạm Tuấn T là người có 01 tiền sự về hành vi “đánh bạc” chưa được xóa tiền sự đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức “Liêng” được thua bằng tiền cùng Hoàng Văn T1, Ngô Quốc T2, Mai Xuân H2, Bùi Đức T3, Phan Văn H3, Lê Văn K với tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc là 2.838.000 đồng. Hành vi đó của Phạm Tuấn T đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người đúng tội, đúng tính chất mức độ phạm tội.

[2] Về hình phạt đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm về các tệ nạn xã hội khác; vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Khi lượng hình thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình “*người phạm tội thành khẩn khai báo ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; hoàn cảnh gia đình bị cáo đang phải nuôi dưỡng hai con nhỏ; hậu quả hành vi không lớn nên không cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo để tăng tính răn đe và phòng ngừa.

[3] Đối với Hoàng Văn T1; Ngô Quốc T2; Mai Xuân H2; Bùi Đức T3; Phan Văn H3 và Lê Văn K tham gia đánh bạc cùng Phạm Tuấn T nhưng chưa bị kết án hoặc xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, “Gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc” nên hành vi chưa cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 BLHS. Do đó, Cơ quan Công an huyện K đã chuyển tài liệu đến Chủ tịch UBND huyện K ra các Quyết định xử phạt hành chính đối với T1, T2, H2, T3, H3 và K là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với những vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 cho T3; 01 điện thoại di động nhãn hiệu FORME cho H2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL cho K; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cho T2; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cho T1; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO và số tiền 400.000 đồng cho H3. Đồng thời trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GLAXY A12 cho anh Trịnh Trần T4; qua điều tra xác minh những tài sản trên không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã trả lại là đảm bảo có căn cứ, đúng quy định của pháp luật; do đó Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với số tiền đánh bạc đã thu giữ là 2.838.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J7 Pro thu trên người Phạm Tuấn T không liên quan đến vụ án cần trả lại cho bị cáo những tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc đã cũ; là vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 và 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 47 BLHS; Điều 106 và 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tuấn T phạm tội “Đánh bạc”

- Xử phạt bị cáo Phạm Tuấn T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ; phạt bổ sung 10.000.000đ sung ngân sách nhà nước. Khấu trừ 5% thu nhập hàng tháng của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ sung quỹ nhà nước.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã K nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho UBND xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền đánh bạc là 2.838.000 đồng

- Trả lại cho bị cáo Phạm Tuấn T chiếc điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếc nhựa đã cũ.

(Chi tiết vật chứng như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện K và chi cục Thi hành án dân sự huyện K)

4. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh